

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị B;

Bà Lê Thị Kim N.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình G - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu N - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2024/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Phát Đ; sinh ngày 28/10/2005 tại tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số 16/2 đường số 39, khu phố 7, phường C, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tấn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lệ H; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2022 đến ngày 09/12/2022 được trả tự do và cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/12/2022 đến ngày 08/5/2024 bị bắt tạm giam. Có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Đắc Ph, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Phòng, chỗ ở: Số 67/4, đường Vĩnh Phú 22, khu phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2/ Bà Nguyễn Thị Tô A, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 2/4 đường số 30, khu phố 7, phường L, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1998; địa chỉ: Xã P, huyện T, tỉnh Nam Định chỗ ở: Số 8/2A khu phố T, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

4/ Bà Phạm Thị Ngọc O, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 22/7 khu phố L, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

5/ Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1970; nơi thường trú: Ấp Tư, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở: 134A/3, khu phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

6/ Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

7/ Ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 18/55, tổ 5, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

8/ Ông Hà Bảo A, sinh năm 1989; nơi thường trú: Xóm H, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi tạm trú: 335/37 khu phố H, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

9/ Ông Hồ Mạnh Th, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

10/ Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

11/ Ông Lê Hoài N, sinh năm 2001; nơi thường trú: Thôn S, xã N, huyện H, tỉnh Bình Định; địa chỉ: Số 40 hẻm 300 Nguyễn Tri Phương, khu phố M, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

12/ Ông Thái Như H, sinh năm 1985; nơi thường trú: Thôn S, xã N, huyện H, tỉnh Bình Định; địa chỉ: Số 13/66 khu phố 4, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trần Thu H, sinh năm 2004; địa chỉ: Số 18/1, tổ 6, khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2/ Ông Tôn Trọng V, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Ngã Tư, xã B, huyện H, tỉnh Long An.

3/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990; địa chỉ: 65/13 đường Vĩnh Phú 41, khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

4/ Ông Đặng Công L, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 570, Nguyễn Xiển, phường M, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Bà Lê Thị B, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phú.

6/ Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 2005; địa chỉ: Số 880/6/2 tỉnh lộ 43, khu phố 1, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Ông Nguyễn Hữu Hoàng Th, sinh năm 1990; nơi thường trú: Số 145 Lê Lợi, TDP2, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

8/ Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1979; nơi thường trú: Ấp 3, xã Y, huyện L, tỉnh Long An.

Người làm chứng: Hoàng Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phát Đ, Nguyễn Anh Th (tên gọi khác là Nguyễn Anh Kh) và Nguyễn Thị Kiều O, là bạn bè quen biết ngoài xã hội, không có nghề nghiệp và cùng thuê trọ tại khu phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do không có tiền tiêu xài nên

Trần Phát Đ, Nguyễn Thị Kiều O và Nguyễn Anh Th cùng rủ nhau đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/7/2022, Đạt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 77X8-5990 chở Thảo và Oanh đến Nhà nghỉ Mai Vy, địa chỉ: 8/2 khu phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thị Ng, làm quản lý để thuê phòng nghỉ. Tại đây, lợi dụng bà N không để ý, T lén lút đi vào phòng nghỉ tại tầng trệt của bà N lấy trộm số tiền 7.000.000 đồng để bên trong ví được đặt trên giường ngủ rồi cùng với Đ và T tẩu thoát. Sau đó, Đ, T và O chia nhau tiền tiêu xài cá nhân hết.

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/7/2022, Đạt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 77X8-5990 chở Th và O đi tìm tài sản sơ hở để trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến nhà nghỉ AB tại địa chỉ: 37/13 khu phố T, phường V, thành phố T, Bình Dương, lúc này Đ và O đứng ngoài cửa để canh giới còn T đi vào bên trong thì thấy 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Apple loại Ipad II, màu xám của bà Nguyễn Thị Tố A, để dưới nền nhà đang cắm sạc pin không ai trông coi. Lúc này, Thảo đi đến lấy máy tính bảng rồi nhanh chóng ra xe cùng O và Đ tẩu thoát. Sau đó đem bán tại cửa hàng điện thoại di động (không rõ tên, địa chỉ) trên địa bàn thành phố D, Bình Dương được số tiền 700.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

*** Vụ thứ ba:**

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/7/2022, Đạt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 77X8-5990 chở Th và O đi đến nhà nghỉ Diệu Hiền tại địa chỉ: 67/5 khu phố T, phường V, thành phố T, Bình Dương do ông Nguyễn Đắc Ph, làm quản lý để thuê phòng nghỉ. Lúc này, Đạt điều khiển xe chạy thẳng vào bên trong nhà nghỉ nhưng gọi không thấy ai trả lời. Th đi vào bên trong thì phát hiện phòng nghỉ cạnh quầy lễ tân trên nệm có một điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng 64Gb của ông P nên Th đi vào dùng tay lấy bỏ vào túi quần của Th, rồi Đ điều khiển xe chở Th cùng O tẩu thoát. Sau đó, Đ, Th và O đem điện thoại đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ Quang Huy tại địa chỉ 65/13 đường Vĩnh Phú 41, khu phố H, phường V, thành phố T, Bình Dương của bà Nguyễn Thị Th làm chủ bán được số tiền 1.000.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Bà Th đã bán lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng 64Gb cho khách (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên không thu hồi được.

*** Vụ thứ tư:**

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/7/2022, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 77X8-5990 chở Th và O đến quán cà phê H, địa chỉ: 112/12 khu phố Tây, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để uống nước. Tại đây, O phát hiện 01 ví nữ của bà Phạm Thị Ngọc O để trong túi áo khoác ở trong khu vực bếp của quán nên nói với Th và Đ biết. Lúc này, Th đi xuống khu vực bếp lấy trộm 01 ví nữ bên trong có số tiền 11.000.000 đồng rồi cùng với Đ, O tẩu thoát và chia nhau tiền tiêu xài cá nhân hết.

*** Vụ thứ năm:**

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 16/7/2022 Th cùng Đ và O đến thuê trọ tại địa chỉ 143D/3 khu phố 2, phường A, thành phố T, Bình Dương. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17/7/2022, Th đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm thì phát hiện tại phòng trọ số 04 cùng cơ sở trọ với Th đang ở có ông Nguyễn Anh Đ, đang ngủ nhưng không đóng cửa phòng trọ, trên người (bụng) ông Đ có để 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi, kiểu dáng

Redmi 4C màu xanh nên Th đi vào trong lấy điện thoại bỏ vào túi quần Th. Sau đó đem về phòng trọ rồi cùng với Đ, O mang đến cửa hàng điện thoại di động (không rõ tên, địa chỉ) bán được số tiền 300.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

*** Vụ thứ sáu:**

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/7/2022, Th đi bộ về cơ sở trọ tại địa chỉ 143D/3 khu phố 2, phường A, thành phố T, Bình Dương. Khi đi đến kiot bán tạp hóa gần cơ sở trọ của ông Nguyễn Tiến H, thì thấy không có ai trông coi nên Th đi vào bên trong lén lấy số tiền 1.300.000 đồng tiền bán hàng của ông H được để trong xô nhựa màu đỏ rồi đem về phòng trọ đưa cho O cất giữ và đã tiêu xài hết.

*** Vụ thứ bảy:**

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/7/2022, Th đi mua cơm về ngang phòng trọ số 13 cùng cơ sở trọ với Th đang thuê ở thấy có một điện thoại di động Oppo màu đen của ông Nguyễn Văn Ph, đang đặt nằm trên cửa sổ nhưng không đóng cửa. Th nhìn thấy ông Ph đang chăm cháu ngồi quay lưng ra phía cửa sổ không để ý nên Th lấy điện thoại cất vào túi quần mang về đưa cho O và Đ xem. Sau đó, đem đến cửa hàng điện thoại di động (không rõ tên, địa chỉ) bán được số tiền 800.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, quá trình điều tra, còn xác định Nguyễn Anh Th, Trần Phát Đ và Nguyễn Thị Kiều O còn thực hiện những hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố D, tỉnh Bình Dương như sau:

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/11/2022, tại địa chỉ 2/60A, KP Bình Đường 4, phường A, thành phố D, Bình Dương, Th lén lút đi vào chiếm đoạt xe mô tô kiểu dáng Haesun, biển số 51L3-1858 của ông Nguyễn Văn Kh, dựng ở hành lang dãy trọ, còn Đ và O ở bên ngoài đợi. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển số 51L3-1858 chở Th và O đi đến tiệm sửa xe ở 269, đường Lã Xuân Oai, tổ 3, khu phố 4, phường A, thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh bán cho ông Đặng Công L, với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Đ, Th và O đã tiêu xài hết số tiền trên. Sau khi mua, ông L đã đem bán cho người khác (không rõ lai lịch) nên không thu hồi được.

*** Vụ thứ hai:**

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/11/2022, Th, Đ và O đi bộ đến cơ sở trọ địa chỉ 16/9A, khu phố Nhị Đồng 2, phường D, thành phố D, Bình Dương thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu SOEM, màu đỏ bạc biển số 72T1-0493 của ông Hà Bảo A, đang dựng trong hành lang cơ sở trọ. Lúc này, Đ và O đứng bên ngoài cảnh giới, còn T đi vào bên trong nối dây điện bên dưới đầu xe rồi dắt xe mô tô biển số 72T1-0493 này ra bên ngoài. T điều khiển xe chở Đ và O đi tiếp tìm xe để trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, tại địa chỉ số 43, Nguyễn Công T, khu phố A, phường H, thành phố D, Bình Dương cả nhóm nhìn thấy 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 60FN-3344 của ông Hồ Mạnh Th, đang dựng ở hàng lang cơ sở trọ không có người trông coi. Lúc này, Đ và O ở bên ngoài cảnh giới, còn T đi vào bên trong lén lút dắt xe mô tô ra ngoài. Sau đó, Đ điều khiển mô tô biển số 72T1-0493 chở O, còn T điều khiển xe mô tô biển số 60FN-3344 rồi cùng nhau đem xe đến vừa ve chai của bà Lê Thị B, tại huyện H, thành phố Hồ Chí Minh bán 02 (hai) xe mô tô trên được số tiền 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

*** Vụ thứ ba:**

Vào khoảng 00 giờ 00 ngày 30/11/2022 tại địa chỉ 13/66 khu phố 4, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Th, Đ và O nhìn thấy 01 (một) mô tô kiểu dáng Yamaha Taurus biển số 60P1-9431 của ông Thái Như H, đang dựng ngoài hành lang

của cơ sở trọ, không có người trông coi. Th đi vào bên trong quay đầu xe hướng ra cổng và dẫn xe ra bên ngoài nhưng thấy có người nên Th để lại xe ở hành lang cơ sở trọ rồi bỏ đi ra ngoài. Sau đó, cả nhóm tiếp tục đi bộ đến tiệm thuốc tây trên đường Nguyễn Tri Ph thuộc phường An Bình, thành phố A, tỉnh Bình Dương thì Đ và O ngồi nghỉ ở ghế đá gần đó, còn Th đi bộ ra đến trước cơ sở trọ số 40 hẻm 300, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Đường 4, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương, T lén lút đi vào bên trong chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Elegant màu đỏ, đen, biển số 62AP-007.82 của ông Lê Hoài N, rồi dắt đi ra khỏi cơ sở trọ. T điều khiển xe mô tô biển số 62AP-007.82 chở Đ và O quay lại đây trọ 13/66 khu phố Bình Đường 4, phường A, thành phố D, Bình Dương để lấy trộm 01 (một) mô tô kiểu dáng 60P1-9431. Tại đây, Đ và O đứng bên ngoài cảnh giới, còn T đi vào trong cơ sở trọ để lấy trộm thì bị phát hiện bắt quả tang. Đ và O đứng ngoài nghe tiếng tri hô và thấy Th bị bắt nên Đ điều khiển xe biển số 62AP-007.82 chở O tẩu thoát. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/11/2022, Đạt điều khiển xe mô tô hiệu Elegant màu đỏ, đen, biển số 62AP-007.82 đi trên đường thì bị lực lượng công an phát hiện, đưa về công an phường An Bình, thành phố D, Bình Dương để làm việc.

Ngày 08/12/2022 và ngày 07/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Anh Th, Trần Phát Đ và Nguyễn Thị Kiều O về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS và chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An để điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản vào ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, dung lượng 64 GB màu gold có trị giá 8.000.000 đồng.

- 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Apple loại Ipad II, màu xám có trị giá 700.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi 4C, màu xanh có trị giá: 1.400.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 9A, màu xanh có trị giá 1.000.000 đồng.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, bị hại Nguyễn Văn Ph không cung cấp được hóa đơn chứng từ, thông tin chủng loại của điện thoại nên Hội đồng định giá không đủ cơ sở định giá tài sản do đó không đề cập xử lý.

Kết luận định giá tài sản vào ngày 10/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố D kết luận như sau:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Soem, màu đỏ bạc, gắn biển số 72T1-0493, số khung RRRKWH0UM7XS09565, số máy VTT08JLIP52FMH009565 có trị giá 2.500.000 đồng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 60P1-9431, số máy 16S2008304, số khung 008303 có trị giá 2.900.000 đồng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Elegan, màu đỏ đen, biển số 62AP-00782, số khung RLGSC05MDHD032172, số máy VMSE1AD032172 có trị giá 2.600.000 đồng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, biển số 60FN-3344, số máy VTLMX1P39FMB0002360, số khung VTLDCB044TL002360 có trị giá 1.500.000 đồng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Haesun, biển số 51L3-1858 có trị giá 2.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-TA ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Phát Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Phát Đ mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SOEM, màu đỏ bạc biển số 72T1-0493 là tài sản hợp pháp của ông Hà Bảo A nên Cơ quan CSĐT Công an D đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại.

- Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 60P1-9431 là tài sản hợp pháp của ông Thái Như H nên Cơ quan CSĐT Công an D đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại.

- Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Elegan, màu đỏ đen, biển số 62AP-007.82 là tài sản hợp pháp của ông Lê Hoài N nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại.

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 60FN-3344 là tài sản hợp pháp của ông Hồ Mạnh Th nên Cơ quan CSĐT Công an T đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Nguyễn Thị Ng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của bà Nguyệt 7.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thu H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 9A màu xanh là 1.000.000 đồng theo kết luận định giá tài sản.

- Bị hại Nguyễn Đắc Ph yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu gold 64GB số tiền 8.000.000 đồng theo kết luận định giá tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu gold 64GB.

- Bị hại Phạm Thị Ngọc O yêu cầu bị cáo liên đới bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của bà O là 11.000.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Anh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.400.000 đồng theo kết luận định giá tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, kiểu dáng Redmi 4C màu xanh.

- Bị hại Nguyễn Tiến H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của ông H là 1.300.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Văn Kh yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe Haesun, biển số 51L3-1858 đã chiếm đoạt của ông Kh là 2.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phát Đ đã khai nhận hành vi Trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 12/7/2022, tại địa chỉ: 8/2 khu phố Trung, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Ng.

Ngày 15/7/2022, tại địa chỉ K37/13 khu phố T, phường V, thành phố T, Bình Dương, tại địa chỉ 67/5 khu phố T, phường V, thành phố T, Bình Dương và địa chỉ 112/12 khu phố Tây, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Apple loại Ipad II, màu xám trị giá 700.000 đồng của bà Nguyễn Thị Tố A; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng 64Gb trị giá 8.000.000 đồng của ông Nguyễn Đắc Ph và số tiền 11.000.000 đồng của bà Phạm Thị Ngọc O.

Ngày 17/7/2022, tại địa chỉ 143D/3 khu phố 2, phường A, thành phố T, Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi, kiểu dáng Redmi 4C màu xanh trị giá là 1.400.000 đồng của ông Nguyễn Anh Đ.

Ngày 18/7/2022, tại địa chỉ 143/3 khu phố 2, phường A, thành phố T, Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền 1.300.000 đồng của ông Nguyễn Tiến H.

Ngày 25/11/2022, tại địa chỉ 2/60A, KP Bình Đường 4, phường A, thành phố D, Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Haesun, biển số 51L3-1858 của ông Nguyễn Văn Kh trị giá là 2.800.000 đồng của ông Nguyễn Văn Kh.

Ngày 28/11/2022, tại địa chỉ 16/9A, KP Nhị Đồng 2, phường D, thành phố D, Bình Dương và địa chỉ số 43, Nguyễn Công Chứ, khu phố A, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SOEM, màu đỏ bạc biển số 72T1-0493 trị giá 2.500.000 đồng của ông Hà Bảo A và 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 60FN-3344 trị giá 1.500.000 đồng của ông Hồ Mạnh Th.

Ngày 30/11/2022, tại địa chỉ 13/66 khu phố Bình Đường 4, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương và địa chỉ số 40 hẻm 300, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Đường 4, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Trần Phát Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Yamaha Taurus biển số 60P1-9431 trị giá 2.900.000 đồng của ông Thái Như H và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Elegant màu đỏ, đen, biển số 62AP-007.82 trị giá 2.600.000 đồng của ông Lê Hoài N.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Trần Phát Đ trộm cắp tài sản là 43.700.000 đồng. Trong vụ án này, Trần Phát Đ là người thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

Bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp cụ thể: Cố ý phạm tội 05 lần trở lên, bị cáo đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi bị cáo gây án. Bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ khi xảy ra sự việc đến nay bị cáo chưa khắc phục hậu quả cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SOEM, màu đỏ bạc biển số 72T1-0493 là tài sản hợp pháp của ông Hà Bảo A nên Cơ quan CSĐT Công an D đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Hà Bảo A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 60P1-9431 là tài sản hợp pháp của ông Thái Như H nên Cơ quan CSĐT Công an D đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Thái Như H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Elegan, màu đỏ đen, biển số 62AP-007.82 là tài sản hợp pháp của ông Lê Hoài N nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố D đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Lê Hoài N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 60FN-3344 là tài sản hợp pháp của ông Hồ Mạnh Th nên Cơ quan CSĐT Công an T đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Hồ Mạnh Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:

- Bà Nguyễn Thị Ng số tiền 7.000.000 đồng;

- Bà Trần Thu H số tiền 1.000.000 đồng;
- Ông Nguyễn Đắc Ph số tiền 8.000.000 đồng;
- Bà Phạm Thị Ngọc O số tiền 11.000.000 đồng;
- Ông Nguyễn Anh Đ số tiền 1.400.000 đồng;
- Ông Nguyễn Tiến H số tiền 1.300.000 đồng;
- Ông Nguyễn Văn Kh số tiền 2.800.000 đồng.

[7] Quá trình điều tra, ngoài các hành vi phạm tội nêu trên: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/7/2022, Trần Phát Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 77X8-5990 chở Th và O đi đến quán cà phê Vàng Đen, địa chỉ: 13/3, khu phố Tây, phường V, thành phố T, Bình Dương để uống nước. Tại đây, TH giả vờ mượn điện thoại di động Xiaomi 9A màu xanh của bà Trần Thu H, để gọi điện thoại thì được bà H đồng ý. Sau khi gọi xong, lợi dụng bà H đi vào trong quán không để ý, xung quanh không có người nên Th cất vào túi quần của mình rồi nhanh chóng đi khỏi quán cà phê này. Sau đó Th, Đ và O mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động Kim Anh của ông Tôn Trọng V, làm chủ bán được 600.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Ông Vàng đã bán lại điện thoại di động Xiaomi 9A màu xanh cho khách (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên không thu hồi được tài sản. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.000.000 đồng chưa đủ định lượng để cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th và Đ là đúng quy định pháp luật.

[8] Quá trình điều tra, Nguyễn Anh Th, Nguyễn Thị Kiều O đã bỏ trốn khỏi địa phương, hiện tại không biết đang ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định tách vụ án hình sự; quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Nguyễn Anh Th, Nguyễn Thị Kiều O; quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Anh Th, Nguyễn Thị Kiều O khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Đối với hành vi bà Nguyễn Thị Th đã mua lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng 64Gb. Bà Th không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi của ông Tôn Trọng V đã mua lại 01 (một) điện thoại di động Xiaomi 9A, màu xanh. Ông Vàng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với hành vi của ông Đặng Công L đã mua lại 01 (một) mô tô kiểu dáng Haesun, biển số 51L3-1858. Ông Lý không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với hành vi của bà Lê Thị B đã mua lại 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 60FN-3344 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SOEM, màu đỏ bạc biển số 72T1-0493. Bà Ban không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, đã tự nguyện giao nộp để hỗ trợ điều tra và không có yêu cầu bồi thường gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý là có căn cứ.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 77X8-5990 là phương tiện bị cáo và Thảo, Oanh sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện xe mô tô trên chưa thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục xác minh, thu hồi vật chứng xử lý sau.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều b khoản 2 Điều 173; Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;
- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điều 584, Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Phát Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Phát Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2024, được trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2022 đến ngày 09/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Phát Đ bồi thường cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:

- Bà Nguyễn Thị Ng số tiền 7.000.000 đồng;
- Bà Trần Thu H số tiền 1.000.000 đồng;
- Ông Nguyễn Đắc Ph số tiền 8.000.000 đồng;
- Bà Phạm Thị Ngọc O số tiền là 11.000.000 đồng;
- Ông Nguyễn Anh Đ số tiền 1.400.000 đồng;
- Ông Nguyễn Văn Kh số tiền 2.800.000 đồng.
- Ông Nguyễn Tiến H số tiền là 1.300.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Phát Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.625.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị H